

Số: **2189** /BVNTW-HCQT
V/v mời báo giá hàng hóa mua sắm
quần áo Bác sỹ (Blouse) tại Bệnh
viện Nhi Trung ương năm 2023

Hà Nội, ngày **15** tháng 08 năm 2023

Kính gửi: Quý công ty/Nhà cung cấp

Bệnh viện Nhi Trung ương đang có kế hoạch tổ chức thực hiện gói mua sắm may trang phục Bác sỹ (Quần áo Blouse) tại Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2023; nội dung và yêu cầu theo phụ lục 01 đính kèm. Kính mời Quý công ty/Nhà cung cấp gửi Hồ sơ báo giá theo thông tin sau:

1. Hồ sơ báo giá gồm:

- Thư giới thiệu nộp Hồ sơ báo giá (có đầy đủ thông tin liên hệ với Công ty/nhà cung cấp dịch vụ);
- Văn bản chứng minh Công ty/Nhà cung cấp có chức năng cung cấp hàng hóa (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép hoạt động);
- Mẫu báo giá theo phụ lục 02 đính kèm

2. Hình thức nộp: Bản giấy

3. Địa điểm nộp: Văn thư Bệnh viện – tầng 3, Nhà A (nhà 15 tầng) Bệnh viện Nhi Trung ương. Địa chỉ số 18/879 Đường La Thành – Quận Đống Đa – Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 024.6273.8886

4. Hạn nộp hồ sơ báo giá: trong vòng 10 ngày, kể từ ngày thông báo

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HCQT (2).

GIÁM ĐỐC *Minh*


Minh
Trần Minh Điển

PHỤ LỤC 01**DANH MỤC, SỐ LƯỢNG, TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT**

Gói mua sắm trang phục Bác sỹ (Quần áo Blouse) tại Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2023
(Kèm Thư báo giá số: 2189 /BVNTW – HCQT ngày 15 /08/2023 của Giám đốc Bệnh viện Nhi TW)

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Yêu cầu may tối thiểu
1	Áo Blouse nam ngắn tay	Cái	463	<p>1/Màu sắc: Màu trắng;</p> <p>2/Kiểu dáng: Áo Blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 20-22cm), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính), ngắn tay, chiều dài áo quá gối từ 5cm-10cm, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đĩa), đáy túi thẳng, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. In logo bệnh viện bên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo;</p> <p>3/Chất liệu vải: Vải kaki <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$), - Kiểu dệt: vân chéo 2/1, - Khối lượng: 172 g/m² (± 3) - Mật độ (sợi/10cm): Dọc ≥ 440, Ngang ≥ 260 </p> <p>4/Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người.</p>	<p>1/ Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm, chỉ 60/3, chỉ may chắp vát sỏ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng màu nhãn.</p> <p>Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</p> <p>3/ Thừa khuyết: Khuyết thừa đầu bằng – Vị trí thừa theo mẫu Nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết thừa nẹp ngang.</p> <p>4/ Cúc: Đính chéo. Đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm: tối thiểu 5 cúc.</p> <p>5/ Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống</p> <p>6/ In, thêu: Vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế</p> <p>7/ Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn dấu chỉ sơ vải.</p>

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Yêu cầu may tối thiểu
2	Áo Blouse nữ ngắn tay	Cái	647	<p>1/Màu sắc: Màu trắng;</p> <p>2/Kiểu dáng: Áo Blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 16-18cm), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính), ngắn tay, thân trước 4 mảnh, thân sau 2 mảnh có chiết ly, chiều dài áo ngang gối hoặc quá gối 5cm-7cm, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi ngực có 1 con đĩa), hai túi bên hông, miệng túi vát chéo, dây túi thẳng (túi dao xây), phía sau xẻ giữa tới ngang hông. In logo bệnh viện bên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo;</p> <p>3/Chất liệu vải: Vải kaki - Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$), - Kiểu dệt: vân chéo 2/1, - Khối lượng: 172 g/m² (± 3) - Mật độ (sợi/10cm): Dọc ≥ 440, Ngang ≥ 260</p> <p>4/Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người</p>	<p>1/ Mật độ mũi chỉ 5mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chập vát sổ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng màu nhãn.</p> <p>2/ Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn</p> <p>3/ Thùa khuyết: Khuyết thừa đầu bằng - Vị trí thừa theo mẫu. Nẹp thừa 5 khuyết- nẹp thừa bên phải khi mặc - khuyết nẹp thừa ngang.</p> <p>4/ Cúc: Đính chéo. Đính cúc bằng máy đính thoi không cuốn chân cúc. Cúc 2,2cm: tối thiểu 5 cúc</p> <p>5/ Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống</p> <p>6/ In, thêu: Vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế</p> <p>7/ Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn dấu chỉ sơ vải.</p>

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Yêu cầu may tối thiểu
3	Quần Blouse nam, nữ mùa hè	Cái	455	<p>1/Màu sắc: màu trắng;</p> <p>2/Kiểu dáng: Quần nam hai ly, quần nữ 1 ly, có hai túi chéo hai bên hông, cạp chun hai bên hông sườn (Quần nam có 5 con đĩa để cài thắt lưng, quần nữ không có đĩa); khuy quần, cúc nhựa cùng màu vải chính, khoá nhựa kéo, cửa quần che kín dây khoá kéo.</p> <p>3/Chất liệu vải: Vải kaki - Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$), - Kiểu dệt: ván chéo 2/1, - Khối lượng: 172 g/m² (± 3) - Mật độ (sợi/10cm): Dọc ≥ 440, Ngang ≥ 260</p> <p>4/Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người</p>	<p>1/ Mật độ mũi chỉ 5 mũi /1 cm, chỉ 60/3: chỉ may, vắt sổ cùng màu vải chính. Vải lót túi cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu vải chính. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu vải chính.</p> <p>2/ Các chi tiết may phải đối xứng, các đường may êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn đảm bảo đúng thông số kỹ thuật.</p> <p>3/ Khuyết thừa đầu bằng - khuyết dải theo cúc - vị trí theo mẫu</p> <p>4/ Cúc đính chéo - đầu khuyết - tâm cúc. Đính cúc bằng máy đính cúc thoi, cúc 1,5cm: 1cúc - vị trí theo mẫu</p> <p>5/ Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài, cạnh sườn bên hông quần, từ trên cạp quần xuống 15cm cạnh miệng túi. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống</p> <p>6/ Bọ Bọ 1cm: ngã tư đũng, đáp đỡ khóa Bọ 0.7 cm: miệng túi chéo</p> <p>7/ Sản phẩm phải vệ sinh công nghiệp sạch sẽ, là phẳng toàn bộ sản phẩm Sản phẩm sau khi hoàn thiện không bị hong hay hồng mặt vải.</p> <p>8/ Quần hoàn thiện yêu cầu là ly.</p>

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Yêu cầu may tối thiểu
4	Áo Blouse nam dài tay	Cái	275	<p>1/Màu sắc: Màu trắng;</p> <p>2/Kiểu dáng: Áo Blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 22-24cm), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính), dài tay, chiều dài áo quá gối từ 5cm-10cm, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con dia), dây túi thẳng, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. In logo bệnh viện bên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo;</p> <p>3/Chất liệu vải: Vải kaki - Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$), - Kiểu dệt: vân chéo 2/1, - Khối lượng 230 g/m² (± 3) - Mật độ (sợi/10cm): Dọc ≥ 325; Ngang ≥ 285</p> <p>4/Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người</p>	<p>1/ Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm chỉ 60/3, chỉ may chắp vát sỏ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc, chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng màu nhãn.</p> <p>2/ Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</p> <p>3/ Thừa khuyết: Khuyết thừa đầu bằng – Vị trí thừa theo mẫu Nẹp thừa 5 khuyết – nẹp thừa bên tay khi mặc – Khuyết thừa nẹp ngang.</p> <p>4/ Cúc: Đính chéo. Đính cúc bằng máy đính thoi không cuốn chân cúc. Cúc 2,2cm: tối thiểu 5 cúc</p> <p>5/ Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống</p> <p>6/ In, thêu: Vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế</p> <p>7/ Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn dấu chỉ sơ vải.</p>

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Yêu cầu may tối thiểu
5	Áo Blouse nữ dài tay	Cái	378	<p>1/Màu sắc: Màu trắng;</p> <p>2/Kiểu dáng: Áo Blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên là khoảng 18-20cm), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính), dài tay, thân trước 4 mảnh, thân sau 2 mảnh có chiết ly, chiều dài áo ngang gối hoặc quá gối 5cm-7cm, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đĩa), hai túi bên hông, miệng túi vát chéo, đáy túi thẳng (túi dao xây), phía sau xẻ giữa tới ngang hông. In logo bệnh viện bên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo;</p> <p>3/Chất liệu vải: Vải kaki - Thành phần: 65% polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$), - Kiểu dệt: ván chéo 2/1, - Khối lượng: 230 g/m² (± 3) - Mật độ (sợi/10cm): Dọc ≥ 325; Ngang ≥ 285</p> <p>4/Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người</p>	<p>1/ Mật độ mũi chỉ 5mũi/ cm chỉ 60/3 Chỉ may chắp vát số cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc, Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng màu nhãn</p> <p>2/ Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, dùng thông số kích thước Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn</p> <p>3/ Thừa khuyết: Khuyết thừa đầu bằng - Vị trí thừa theo mẫu Nẹp thừa 5 khuyết- nẹp thừa bên phải khi mặc - khuyết nẹp thừa ngang.</p> <p>4/ Cúc: Đính chéo. Đính cúc bằng máy đính thoi không cuốn chân cúc. Cúc 2,2cm: tối thiểu 5 cúc</p> <p>5/ Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống</p> <p>6/ Thêu: Vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế</p> <p>7/ Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ sơ vải.</p>

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Yêu cầu may tối thiểu
6	Quần Blouse nam, nữ mùa đông	Cái	234	<p><i>1/Màu sắc:</i>Màu trắng;</p> <p><i>2/Kiểu dáng:</i> Quần nam hai ly, quần nữ 1 ly, có hai túi chéo hai bên hông, cạp chun hai bên hông sườn (Quần nam có 5 con đĩa để cài thắt lưng, quần nữ không có đĩa);khuy quần, cúc nhựa cùng màu vải chính, khoá nhựa kéo, cửa quần che kín dây khoá kéo</p> <p><i>3/Chất liệu vải:</i> Vải kaki - Thành phần: 65% polyeste (±5%), 35% cotton (±5%), - Kiểu dệt: vân chéo 2/1, - Khối lượng: 230 g/m² (±3) - Mật độ (sợi/10cm): Dọc ≥ 325; Ngang ≥ 285</p> <p><i>4/Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người</i></p>	<p>1/ Mật độ mũi chỉ 5 mũi /1 cm Chỉ 60/3: chỉ may, vắt sổ cùng màu vải chính. Vải lót túi cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu vải chính, chỉ đính cúc 60/3 cùng màu vải chính.</p> <p>2/ Các chi tiết may phải đối xứng, các đường may êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn Đảm bảo đúng thông số kỹ thuật.</p> <p>3/ Khuyết thừa đầu bằng - khuyết dài theo cúc - vị trí theo mẫu</p> <p>4/ Cúc đính chéo - đầu khuyết - tà cúc. Đính cúc bằng máy đính cúc thoi, cúc 1,5cm: 1cúc - vị trí theo mẫu</p> <p>5/ Nhân: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài, cạnh sườn bên hông quần, từ trên cạp quần xuống 15cm cạnh miệng túi. Nhân nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống</p> <p>6/ Bọ</p> <p>Bọ 1cm: ngã tư dưng, đáp đỡ khóa Bọ 0.7 cm: miệng túi chéo</p> <p>7/ Sản phẩm phải vệ sinh công nghiệp sạch sẽ, là phẳng toàn bộ sản phẩm Sản phẩm sau khi hoàn thiện không bị bong hay hỏng mặt vải.</p> <p>8/ Quần hoàn thiện yêu cầu là ly.</p>

TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP

PHỤ LỤC 02

Mẫu báo giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Nhi Trung ương

“.....(tên đơn vị)....., có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh.....được cấp bởi....”

Căn cứ thông báo mời báo giá của Bệnh viện Nhi Trung ương và khả năng cung cấp của đơn vị, chúng tôi xin gửi bản báo giá các hàng hóa may đo, đáp ứng theo đúng yêu cầu tại phụ lục 01 của Quý Bệnh viện, cụ thể như sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	Áo Blouse nam ngắn tay	Cái	463		
2	Áo Blouse nữ ngắn tay	Cái	647		
3	Quần Blouse nam, nữ mùa hè	Cái	455		
4	Áo Blouse nam dài tay	Cái	275		
5	Áo Blouse nữ dài tay	Cái	378		
6	Quần Blouse nam, nữ mùa đông	Cái	234		
Tổng					
Thuế giá trị gia tăng (5%)					
Tổng cộng					

- Giá chào là giá đã bao gồm toàn bộ các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển đến kho Bệnh viện Nhi Trung ương và các chi phí khác phát sinh (nếu có) .

- Báo giá có hiệu lực: 90 ngày kể từ ngày báo giá.

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá
(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)

